

Số: 173 /KHGD-THAS

Thái Tân, ngày 27 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025- 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; Quyết định số 4746 /QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp tiểu học; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; Thông tư số 08/2024/TTBGDĐT ngày 15/5/2024 về HD lồng ghép nội dung GDQP&AN trong trường TH, THCS và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học;

Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 về ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 ban hành Danh mục tối thiểu môn học GDQP&AN;

Quyết định số 3348/QĐ- UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn số 5954/SGDDT-GDMN& GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT-thành phố Hải Phòng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và nhà trường trong năm học 2025- 2026. Trường Tiểu học An Sơn xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025- 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương.

Xã Thái Tân được thành lập theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025 và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Sơn, xã Thái Tân và xã Minh Tân. Xã có diện tích 20,73 km², dân số 20.334 người (tính đến 12/2024) với mật độ dân số 980 người /km². Xã có 15 thôn dân cư đông đúc, đa dạng và năng động do sự hợp nhất các đơn vị hành chính cũ, tạo nên một cộng đồng đang phát triển mạnh mẽ. Đảng bộ xã có 31 tổ chức đảng trực thuộc và 844 đảng viên. Cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi của xã được xây dựng cơ bản đồng bộ. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục của xã nói chung và của nhà trường nói riêng, thường xuyên tạo điều kiện, tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy và học. Nhân dân trong xã nhận thức đúng đắn và có trách nhiệm trong việc học tập và tu dưỡng đạo đức của con em mình, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp ở các cấp học hàng năm đều đạt tỷ lệ cao. Học sinh thi đỗ vào THPT và đại học, cao đẳng những năm gần đây, năm sau đều cao hơn năm trước. Công tác văn hoá xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần ngày càng được nâng cao; hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; hệ thống giao thông thuận lợi cho học sinh đến trường. Việc sáp nhập đơn vị hành chính có những tác động không nhỏ đến công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

Trường Tiểu học An Sơn được thành lập theo Quyết định số 60/QĐUBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân xã Thái Tân, thành phố Hải Phòng.

- Trường có 19 lớp với 563 học sinh, trong đó nữ 255 học sinh; học sinh hộ nghèo (3); cận nghèo (2); KTHN (4). Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào

lớp 1 đạt 100% . Tỉ lệ học sinh học 2 buổi/ ngày đạt 100%; Tỉ lệ học sinh ăn bán trú: 43,4%.

- **Cụ thể:**

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Số HS KTHN	Tỉ lệ HS/lớp
1	1	4	113	45	1	28,25
2	2	3	103	52	0	34,3
3	3	4	106	47	1	26,5
4	4	4	118	59	2	29,5
5	5	4	123	52	0	30,75
Tổng	5 khối	19	563	255	4	29,63

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức và HĐ: 31 đ/c (nữ 30): Trong đó :

- + Cán bộ quản lý : 02 đ/c,
- + Giáo viên 26 đ/c; (trong đó 1 GV hợp đồng).
- + Viên chức phục vụ có 2 đ/c (thư viện- thiết bị:1; Kế toán: 1);
- + Nhân viên HĐ: 1 đ/c (Y tế kiêm văn thư) + Tỉ lệ giáo viên/lớp đạt: 1,36 - Về chất lượng:
- + Trình độ đào tạo: ĐH: 30 đ/c; CĐ: 01 đ/c.
- + Số lượng đảng viên là 24 đ/c đạt tỷ lệ 77,4%.

2.3. Về cơ sở vật chất.

- Tổng số phòng học: 19 phòng trong đó: kiên cố 19 phòng.
- Phòng bộ môn: 4 phòng (Âm nhạc, mỹ thuật, tin học, ngoại ngữ).
- Phòng chức năng: 4 phòng (Văn phòng, Đoàn đội; Thư viện; Thiết bị; Y tế)
- Phòng hành chính: 4 phòng (Phòng HT; PHT, Kế toán- VT; Bảo vệ.
- **Diện tích:** 5112 m²; bình quân: 9 m²/HS, sân chơi 1500 m², Nhà thể dục có mái che: 200 m² . Nhà ăn bán trú: 135 m² .
- Khu nhà xe học sinh: 120 m²
- Khu vệ sinh học sinh nam nữ riêng 30 m²
- * Đảm bảo phòng học để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Mục tiêu chung

1.1. Triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5.

1.2. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, đảm bảo học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực.

1.3 Ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

1.4. Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; nâng cao năng lực số và kỹ năng sống cho học sinh.

1.5. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học; không để học sinh bị bỏ lại phía sau.

1.6. Tạo môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc; tăng cường phối hợp giữa nhà trường- gia đình- xã hội.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Đối với học sinh: Phần đầu năm học 2025-2026, nhà trường đạt các chỉ tiêu sau:

- 100% học sinh cả trường được học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần; 100% học sinh lớp 3,4,5 được học môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; 100% học sinh lớp 1,2 được học môn tự chọn Tiếng Anh 2 tiết/tuần, môn tin học 1 tiết tuần.

- 100% học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất;.

- 100% học sinh trở lên biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

100% học sinh trở lên hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

45% học sinh đạt mức hoàn thành xuất sắc, 24 % HS đạt mức hoàn thành tốt trong các hoạt động giáo dục.

Tổ chức và tham gia các cuộc thi, giao lưu:

- + 100% các lớp có học sinh tham gia các cuộc thi, giao lưu do các cấp, ngành phát động.

Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp:

- + 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống, tham gia các phong trào do HĐĐ, Liên đội phát động.

- + 90% trở lên đội viên và nhi đồng đạt danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”.

- + Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 8 học sinh khuyết tật, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1: đạt tỉ lệ 100%

2.2. Đối với giáo viên

-Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

-100% giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, quy chế chuyên môn, các quy định của ngành, văn hóa ứng xử và đạo đức nhà giáo theo quy định.

-100% giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng hiệu quả CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và giáo dục.

- 100% giáo viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề do các cấp tổ chức.

- 100% giáo viên đăng ký thi đua và viết sáng kiến.

- 100% giáo viên tham gia hiệu quả các cuộc thi, giao lưu các cấp tổ chức.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường. Nhà trường không có các điểm trường lẻ.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 9 buổi học chính khóa và 1 buổi (2 tiết) học theo nhu cầu người học, thực hiện 34 tiết/tuần.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

4.1 Khung thời gian năm học.

- Thực hiện theo Quyết định số 3348/QĐ- UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

+ Ngày tựu trường: Khối 1: Ngày 25/8/2025; Khối 2,3,4,5: Ngày 29/8/2025.

+ Tổ chức khai giảng vào ngày 5/9/2025.

+ Học kì I: Thực hiện từ ngày 08/09/2025 đến ngày 09 tháng 01 năm 2026 (18 tuần).

+ Học kì II: Thực hiện từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22 tháng 05 năm 2026 (17 tuần)

+ Ngày kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

+ Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026.

+ Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 1 trước ngày 31/7/2026.

4.2 Thời gian biểu hàng ngày

Buổi	Thời gian		Hoạt động	Ghi chú
Sáng	7h - 7h15	15 phút	SH đầu giờ với GVCN (Truy bài)	
	7h15 - 7h50	35 phút	Tiết 1	Chuyển tiết: 5 phút
	5h55 - 8h30	35 phút	Tiết 2	Chuyển tiết: 5 phút
	8h30 - 8h50	20 phút	Ra chơi	
	8h55 - 9h30	35 phút	Tiết 3	Chuyển tiết: 5 phút
	9h35 - 10h10	35 phút	Tiết 4	
	10h10	Tan học		
Chiều	13h45 - 14h00	15 phút	Truy bài	
	14h - 14h35	35 phút	Tiết 1	Chuyển tiết: 5 phút
	14h40 - 15h15	35 phút	Tiết 2	Chuyển tiết: 5 phút
	15h20 - 15h55	35 phút	Tiết 3	
	16h	Tan học		

4.3. Lịch sinh hoạt chuyên môn

+ SHCM trường: 1 lần/tháng (lồng ghép với họp hội đồng sư phạm)

+ SHCM tổ: 2 tuần/lần.

+ SHCM cụm trường: theo kế hoạch.

Căn cứ thời gian trong năm học các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có, bộ phận chuyên môn thống nhất chỉ đạo các tổ, khối thực hiện.

4.4 Bảng tổng hợp kế hoạch dạy học.

+ Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học (*Phụ lục 1.4*)

+ Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (*Phụ lục 2*)

(các bảng phụ lục kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Chủ động tham mưu với các cấp có thẩm quyền đồng thời huy động các nguồn lực để xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa cấp tiểu học.
- Rà soát trang thiết bị trong các khối phòng, có kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời đáp ứng các HĐGD trong nhà trường. Duy trì chất lượng các phòng học được lắp đặt máy tính, ti vi.
- Tuyên truyền và vận động cha mẹ học sinh các lớp trang bị đủ đồ dùng học tập cho học sinh; nhà trường trang bị đồ dùng dạy học tối thiểu cho giáo viên theo quy định.
- Tiết kiệm nguồn ngân sách để tăng cường trang thiết bị dạy học để mua bộ đồ dùng dạy học cho giáo viên giảng dạy các khối lớp.
- Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ sử dụng thiết bị dạy học phù hợp và hiệu quả trong mỗi môn học, đặc biệt là ứng dụng CNTT.
- Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở GV, NV, HS có trách nhiệm sử dụng và bảo quản trang thiết bị, CSVC nhà trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ.

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền bổ sung giáo viên đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- Phân công lao động đúng định mức, phù hợp với năng lực, sở trường tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành nhiệm vụ. Theo dõi tổng hợp chấm công lao động cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng tuần, hàng tháng.
- Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn nhà trường. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức. Yêu cầu các CBQL, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.
- Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán theo môn học và theo khối lớp để hỗ trợ đồng nghiệp.
- Động viên giáo viên viết sáng kiến, có sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Thực hiện đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, đánh giá viên chức đảm bảo đúng quy trình, thực chất, gắn với thi đua khen thưởng để tạo động lực.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/lần;

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện chương trình.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề dạy học 2 buổi/ngày, đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, dạy học tích hợp, giáo dục STEM. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 03 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn.

- Đảm bảo 01 phòng học/lớp; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; đảm bảo số lượng giáo viên và cơ cấu bộ môn giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập trên lớp, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; chú trọng các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung: Giáo dục địa phương, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng công dân số, quyền con người, quốc phòng và an ninh,... theo các văn bản hướng dẫn. Chỉ đạo các khối lớp xây dựng cụ thể trong Kế hoạch dạy học, ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với thời lượng 9 buổi/tuần (32 tiết/tuần); mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành

nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

5. Tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018

*** Tổ chức dạy học tiếng Anh**

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT với thời lượng tối thiểu 2 tiết/tuần.

Thực hiện dạy học tiếng Anh theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần; chủ động các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

- Triển khai và sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương.

- Phối hợp với các Trung tâm Anh ngữ trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp tạo môi trường giao tiếp, thực hành nói tiếng Anh cho học sinh toàn trường. Đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

*** Dạy học môn Tin học**

- Thực hiện dạy học môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo các điều kiện dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học thông qua các hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi, giao lưu,...

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học ở cấp tiểu học.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế, tăng cường dạy tự chọn môn tin học cho HS lớp 1,2 và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

6. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hình thức lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Kế hoạch bài dạy ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo dục địa phương phù hợp với học sinh; chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

7. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM; Kỹ năng sống

Tiếp tục tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa, nội dung của mô hình giáo dục STEM đến cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh bằng nhiều hình thức: họp cha mẹ học sinh, pano, áp phích, phát thanh măng non,...

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giáo dục STEM ở tất cả các khối lớp phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và nhà trường theo Công văn 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM ít nhất 1 lần/học kì/khối lớp, Ngày hội STEM 1 lần/năm học cho học sinh ngoài thời lượng chính khóa đảm bảo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ [website://stemtieuhoc.edu.vn](http://stemtieuhoc.edu.vn) và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo,.

Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra, tư vấn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tiếp tục xây dựng kho bài giảng, tổ chức các chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Tổ chức dạy học STEM và giáo dục KNS cho học sinh theo nhu cầu, sở thích của học sinh trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung tổ chức gồm các hoạt động: giáo dục kỹ năng sống, dạy học STEM, tăng cường giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất.

8. Sử dụng sách, thiết bị dạy học, hoạt động thư viện

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa và mua sắm, bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu.

Yêu cầu giáo viên khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp; tổ chức các chuyên đề khai thác dữ liệu và sử dụng các thiết bị có kết nối Internet; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng thiết bị dạy học. Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp. Hướng dẫn học sinh vui chơi an toàn với các thiết bị vận động.

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của “Thư viện lớp học”, thư viện thân thiện, thư viện truyền thống, thư viện điện tử. Thực hiện có chất lượng 1 tiết đọc thư viện/tuần/lớp. Các tổ chuyên môn thống nhất lựa chọn nội dung tiết đọc, hạn chế tối đa việc sử dụng ti vi tại các tiết đọc. Huy động học sinh quyên góp sách, truyện cho thư viện; tăng cường giới thiệu những cuốn sách hay tới học sinh. Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức “Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời”, Ngày sách Việt Nam. Duy trì phong trào tặng sách cho em. Đầu tư, bổ sung kinh phí cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bằng nguồn ngân sách được cấp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, nhân viên phụ trách thư viện - thiết bị.

9. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh.

**** Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học***

- Chỉ đạo giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới PPDH, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

**** Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh***

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Đảm bảo đánh giá vì

sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên về đánh giá học sinh và thiết kế đề kiểm tra định kỳ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Tăng cường đánh giá thường xuyên học sinh trong các hoạt động. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức HCM,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học, kiên quyết không để tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”; đánh giá, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

10. Tổ chức và tham gia các cuộc thi, giao lưu

Khuyến khích, động viên học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp phát động: Cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng, Ý tưởng trẻ thơ,... Khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia các sân chơi, An toàn giao thông, ... và các cuộc thi, giao lưu do Sở GDĐT tổ chức.

Nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động trên phù hợp với đặc điểm học sinh tiểu học, điều kiện nhà trường, địa phương, học sinh tự nguyện. Khen thưởng những học sinh đạt giải để động viên các em khác tích cực tham gia.

11. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thực hiện tốt chương trình công tác Đội theo các chủ điểm, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn để xây dựng thói quen, hình thành nhân cách, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập và các hoạt động giáo dục.

Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tin tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, các hoạt động giáo dục phù hợp với học sinh.

12. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, đảm bảo an toàn trường học

Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao do các cấp tổ chức.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học; nhận biết nguy cơ về đuối nước, biết chủ động phòng tránh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 đảm bảo đúng quy định.

Triển khai và thực hiện nghiêm túc kế hoạch, đảm bảo các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả.

Hướng dẫn, chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra các bộ phận chuyên môn thực hiện kế hoạch. Giúp các tổ chuyên môn giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, khối lớp xây dựng có chất lượng kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công và thực hiện đúng kế hoạch.

Tham mưu với Đảng ủy và chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Phó Hiệu trưởng

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt các kế hoạch tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của tổ/khối chuyên môn; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tổ chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ. Xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng để triển khai thực hiện và có trách nhiệm đôn đốc tổ viên thực hiện. Bồi dưỡng tổ viên trong tổ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

4. Tổng phụ trách Đội

Phối hợp với các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Đội và các hoạt động giáo dục khác.

Phối hợp tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và giảng dạy theo bộ môn phụ trách.
- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn giảng dạy.
- Chịu trách nhiệm trong việc đánh giá, xếp loại học sinh. Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại, ghi học bạ. Báo cáo các mặt theo yêu cầu của cán bộ quản lý nhà trường và các tổ chức có liên quan trung thực, chính xác.
- Giữ mối liên hệ chặt chẽ với CMHS.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo bộ môn phụ trách.
- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.
- Chịu trách nhiệm trong việc đánh giá, xếp loại học sinh.
- Kết hợp với nhà trường, Liên Đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Thư viện - Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện thông tin báo cáo: kịp thời, chính xác, đúng thời gian.
- Chiều thứ Sáu hàng tuần các tổ trưởng chuyên môn báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động giáo dục với Phó hiệu trưởng (Hiệu trưởng) trực tiếp phụ trách.
- Hàng tháng trong các buổi họp toàn trường, các tổ chuyên môn, các giáo viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chương trình,...

- Báo cáo đột xuất những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện cần tháo gỡ để giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025- 2026 của trường Tiểu học An Sơn. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng VH xã (để BC);
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h);
- Lưu: hồ sơ VT./.

